

Số: **07/2021/QĐST-DS**

*A Lưới, ngày 07 tháng 9 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Đức Ch, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn L H, xã L Đ, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Ph, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn P X, xã P V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Viên Thị O, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn L H, xã L Đ, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, bên nguyên đơn.

2. Ông Nguyễn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn P X, xã P V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, bên bị đơn.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Số tiền nợ và phương thức thanh toán:**

Tính đến ngày 27/8/2021 vợ chồng bà Trần Thị Ph và anh Nguyễn T còn nợ vợ chồng anh Bùi Đức Ch và chị Viên Thị O số tiền là 69.885.000đ (Sáu mươi chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Vợ chồng bà Trần Thị Ph và anh Nguyễn T phải thực hiện nghĩa vụ trả đủ số tiền 69.885.000đ cho vợ chồng Bùi Đức Ch và chị Viên Thị O trong thời hạn 18 tháng từ ngày 01 tháng 9 năm 2021 chia làm 3 đợt, cụ thể:

Đợt 1: Từ ngày 01 tháng 9/2021 đến ngày 30/02/2022 trả 23.295.000đ;

Đợt 2: Từ ngày 01 tháng 3/2022 đến ngày 30/8/2022 trả 23.295.000đ;

Đợt 3: Từ ngày 01 tháng 9/2022 đến ngày 30/02/2023 trả 23.295.000đ.

Trường hợp vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì anh Ch, chị O có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.2.** Về án phí sơ thẩm: Anh Bùi Đức Ch và chị Viên Thị O không phải chịu án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.747.000đ tại Biên lai số AA/2016/0002678 ngày 02-7-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bà Trần Thị Ph và ông Nguyễn T chịu toàn bộ án phí của số tiền  $69.885.000đ \times 5\% \times 50\% = 1.747.125đ$ , làm tròn số 1.747.000đ (Một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

**3.** Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;AV.

**THẨM PHÁN**  
(ĐÃ KÝ)

**Hồ Văn Nhân**